

Số: /TM-BVSN

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 8 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu số 05-HC/2025: Mua sắm một số hoá chất, sinh phẩm 2025-2027 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Bình

Chức vụ: Nhân viên phòng VTTBYT

Điện thoại: 0905.923.839

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng VTTBYT - Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: 270 Trần Hưng Đạo, Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

(Địa chỉ cũ: 270 Trần Hưng Đạo, Phường 4, TP Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên)

- Nhận qua email: pvattu.bvsn@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 07 tháng 8 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét

5. Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hóa chất. (Theo Phụ lục 1 đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản hóa chất:

+ Địa điểm cung cấp: kho VT-TBYT Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk

+ Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến kho VT-TBYT thuộc Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 24 tháng (dự kiến từ tháng 09/2025 đến tháng 09/2027)

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng
- Phương thức thanh toán:
 - + Hình thức thanh toán: chuyển khoản 100%
 - + Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).
 - + Thời hạn thanh toán: không quá 90 ngày kể từ ngày cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ

5. Thông tin khác: đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam cung cấp đầy đủ thông tin (*Theo Phụ lục 2 đính kèm*)

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ (*để biết*);
- Web BV, Web SYT, Web Bộ Y tế;
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>
- Lưu P.VT-TBYT, VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Như Ý

DANH MỤC HÓA CHẤT

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số /TM-BVSN ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Môi trường Mueller Hinton Agar (MHA)	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Hộp: $\geq 500\text{g}$.	Hộp	2
2.	Blood Agar Base	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Hộp: $\geq 500\text{g}$.	Hộp	2
3.	Xét nghiệm nhanh chẩn đoán giang mai	Độ nhạy $\geq 98\%$, độ đặc hiệu $\geq 99\%$. Thời gian trả kết quả 15 phút, độ ổn định kết quả 30 phút. Xuất xứ nhóm G7	Test	1.000
4.	Blue Cresyl	Dùng trong nhuộm hồng cầu lưới. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Chai $\geq 100\text{ml}$	Chai	2
5.	Acid acetic đậm đặc	Nồng độ: $\geq 99\%$	ml	4.000
6.	Acid acetic 3%	Dung dịch acid acetic 3%	ml	3.000
7.	Lugol 3%	Dung dịch lugol 3%	ml	3.000
8.	Vôi soda	Dùng để hấp phụ khí CO2 trong máy gây mê. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	kg	270
9.	Glycerin	Glycerin Dạng lỏng sánh, trong, màu trắng sáng. Hàm lượng $\geq 99\%$.	ml	8.500
	Tổng cộng: 09 khoản			

Mẫu báo giá**BÁO GIÁ⁽¹⁾**

Kính gửi: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Đắk Lắk, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hóa chất như sau:

1. Báo giá cho các hóa chất và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hóa chất ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, tiêu chuẩn kỹ thuật ³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Hóa chất A										
2	Hóa chất B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hóa chất)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ...[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hóa chất nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hóa chất theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hóa chất” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, tiêu chuẩn kỹ thuật của hóa chất tương ứng với chủng loại hóa chất ghi tại cột “Danh mục hóa chất”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hóa chất.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất của hóa chất.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hóa chất.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hóa chất hoặc toàn bộ hóa chất; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hóa chất hoặc toàn bộ hóa chất. Đối với các hóa chất nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và

các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hóa chất.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hóa chất. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hóa chất (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.